

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2021/HSST
Ngày 14 - 7 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Công Thị M Lợi.

Bà Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia Phiên tòa: Ông **Đỗ M Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 14/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **247/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021** đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 19Xx; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12 /12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn S (Đã chết) và con bà: Trần Thị B; Có vợ: Đinh Thị Tr; Có 03 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

* Bản án số 05 ngày 18/02/1998 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của công dân (Đã xoá án tích).

* Bản án số 144 ngày 10/10/2001 Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 31/8/2002 (Đã xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/9/2020; Tạm giam: Ngày 19/9/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 4689V1/6.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Ông **Nguyễn Đình Tuấn**, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Nhật Chiêu, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Cảnh M**, sinh: 19Xx; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H và con bà: Đinh Thị Tr; Có vợ: Đinh Thị Thuý Q; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/9/2020; Tạm giam: Ngày 19/9/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 4781V1/8.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Cảnh M: Bà **Đỗ Thị Hương**, Văn phòng luật sư Bảo Nhân, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Đinh Thị T**, sinh năm 19XX (Vợ bị cáo H)

2. Chị **Đinh Thị Thuý Q**, sinh năm 19XX (Vợ bị cáo M).

Đều trú tại: Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Đều có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. **Anh Đinh Văn H**, sinh năm 19XX. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. **Anh Hoàng Đức D**, sinh năm 19Xx. Vắng mặt.

Trú tại: Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

+ 01 túi nilon màu hồng, kích thước khoảng (5x8)cm bên trong có 202 viên nén hình tròn màu hồng.

- **Tại ngăn kéo cạnh giường có:**

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng-vàng, số thuê bao: 0963.845.577.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, không lắp thẻ sim.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng số thuê bao: 0902.039.933.

* **Trong phòng ngủ phía nam trên tầng 2:** Bị cáo Nguyễn Văn H đang ở trong phòng, thu giữ:

- 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước khoảng (3x10x15)cm ở trên nền đất bên trong có:

+ 02 túi nilon màu xanh đều có kích thước khoảng (5x8)cm bên trong đều chứa 91 viên nén hình tròn màu hồng.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1x1)cm bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 ống hút bằng nhựa dài khoảng 12cm đã qua sử dụng.

+ 15 túi nilon màu trắng đều có kích thước khoảng (2x2)cm chưa qua sử dụng.

- 01 hộp giấy màu đen, kích thước khoảng (5x10x15)cm tại nền đất giáp tường phía đông, bên trong có:

+ 01 túi nilon màu xanh, kích thước khoảng (5x8)cm bên trong có 100 viên nén hình tròn màu hồng.

+ 03 túi nilon màu trắng, đều có kích thước (3x5)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.

+ 50 túi nilon màu trắng đều có kích thước khoảng (2x2)cm chưa qua sử dụng.

- 01 cân điện tử màu trắng-đen, kích thước khoảng (01x4x6)cm đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, số thuê bao 0973.824.967.

- Tại ngăn tủ nhựa phía tây thu giữ:

+ 01 túi nilon màu trắng bên trong có: 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5)cm bên trong có 01 viên nén hình vuông màu cam; 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa 02 viên nén hình lục giác màu xám.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước (7x10)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10x15)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (5x8)cm bên trong chứa 32 viên nén hình bầu dục màu đỏ.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (4x7)cm bên trong có: 02 viên nén hình chữ nhật màu xám, 01 viên nén hình tam giác màu tím, 01 viên nén hình tam giác màu xanh.

- Tại góc phòng phía Tây-Nam: Có 01 súng tự chế, dài 65cm, báng súng bằng gỗ màu nâu, nòng súng bằng kim loại màu đen.

*** Trong phòng trên tầng 3: Hoàng Đức Dũng đang ở trong phòng thu giữ:**

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x5)cm bên trong chứa 08 viên nén hình tròn màu hồng.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (5x8)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

+ 50 túi nilon màu trắng, đều có kích thước khoảng (2x2)cm chưa qua sử dụng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số thuê bao: 0906.051.969.

Tại Bản kết luận giám định số: 8293 ngày 19/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 02 túi nilon màu trắng và 01 công thủy tinh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 8285 ngày 19/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự , Công an thành phố Hà Nội kết luận:

*** Tang vật thu giữ tại tầng 1:**

- 03 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng: **8,647 gam** đều là ma túy loại Methamphetamine.

- 91 viên nén hình tròn màu hồng trong 02 túi nilon (Một màu trắng và một màu xanh) có tổng khối lượng: **8,737 gam** đều là ma túy loại Methamphetamine.

- 202 viên nén hình tròn màu hồng trong 01 túi nilon màu hồng có tổng khối lượng: **21,058 gam** đều là ma túy loại Methamphetamine.

*** Tang vật thu giữ tại tầng 2:**

- 193 viên nén hình tròn màu hồng trong 03 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu trắng có tổng khối lượng: **18,721 gam** đều là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 04 túi nilon màu trắng có tổng khối lượng: **16,888 gam** đều là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 ống hút bằng nhựa dài khoảng 12cm có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu trắng-đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 32 viên nén hình bầu dục màu đỏ bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (5x8)cm có tổng khối lượng: **8,079 gam** là ma túy loại MDMA

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước (7x10)cm có khối lượng 18,732 gam không phải là ma túy.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10x15)cm có khối lượng 20,341 gam không phải là ma túy.

- 01 viên nén hình vuông màu cam bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm có khối lượng **0,371 gam** là ma túy loại MDMA.

- 02 viên nén hình lục giác bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm có tổng khối lượng: **1,102 gam** là ma túy loại MDMA

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (4x7)cm bên trong có:

+ 02 viên nén hình chữ nhật màu xám có tổng khối lượng: **0,701 gam** là ma túy loại MDMA

+ 01 viên nén hình tam giác màu xanh có khối lượng: **0,248 gam** là ma túy loại MDMA

+ 01 viên nén hình tam giác màu tím có khối lượng: **0,352 gam** là ma túy loại MDMA

*** Tang vật thu giữ tại tầng 3:**

- 10 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 02 túi nilon có tổng khối lượng: **0,942 gam** đều là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon màu trắng có tổng khối lượng: **1,542 gam** đều là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 6403 ngày 02/10/2020 Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm bị cưa ngắn nòng và báng, thuộc **vũ khí quân dụng**. Hiện tại khẩu súng còn sử dụng để bắn được.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trung Kiên và Đinh Văn Hoàng khai:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 12/9/2020, Kiên và Hoàng mỗi người góp 200.000 đồng để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Sau đó Kiên sử dụng số điện thoại 0862.760.410 gọi đến số 0973.824.967 của bị cáo Nguyễn Văn H ở Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy “Đá” và 02 viên ma túy “Ngựa” với giá 100.000đ/01 viên, bị cáo H đồng ý và hẹn Kiên đến nhà bị cáo H để giao ma túy và nhận tiền. Kiên và Hoàng cùng đi đến nhà bị cáo H, Kiên một mình vào trong nhà bị cáo H, Hoàng đứng ngoài cổng đợi. Kiên đưa cho bị cáo H 400.000 đồng, bị cáo H nhận tiền và đưa cho Kiên 01 túi nilon chứa ma túy “Đá”. Khi Kiên hỏi 02 viên ma túy “Ngựa” Kiên đã đặt mua trước đó đâu thì bị cáo H đi vào trong phòng ngủ tại tầng 2 lấy 01 túi nilon chứa 02 viên ma túy “Ngựa” đưa cho Kiên. Sau đó Kiên và Hoàng đi đến ngôi nhà hoang ở cánh đồng thôn Vĩnh Thanh để sử dụng ma túy. Khi Kiên và Hoàng vừa sử dụng hết ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Ngoài ra, Kiên và Hoàng khai nhận đã mua ma túy của bị cáo H nhiều lần nhưng cả hai chỉ nhớ lần gần nhất mua ma túy của bị cáo H vào ngày 08/9/2020. Cụ thể: khoảng 23 giờ ngày 08/9/2020, Kiên góp 300.000đ, Hoàng góp 200.000đ, sau đó Kiên gọi điện và đặt mua của bị cáo H 300.000đ tiền ma túy “Đá” và 02 viên ma túy “Ngựa” với giá 200.000đ. Sau đó Kiên và Hoàng cùng nhau đi đến nhà bị cáo H. Kiên đi vào nhà gặp bị cáo H nhận 02 túi ma túy (01 túi chứa ma túy “Đá” và 01 túi chứa 02 viên ma túy “ngựa”). Sau đó Kiên và Hoàng mang ma túy

về cùng nhau sử dụng hết.

Tại cơ quan điều tra bị cáo **Nguyễn Văn H** khai: Khoảng 01 tuần trước khi bị bắt bị cáo H đã mua 8.500.000đ tiền ma túy (Gồm nhiều loại ma túy) của một người đàn ông tên Đức (Không rõ lý lịch cụ thể) ở khu vực chợ rau Vân Trì, xã Vân Nội, Đông Anh, thành phố Hà Nội để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Bị cáo H chia nhỏ ma túy rồi cất giấu tại các phòng trong nhà, trong đó bị cáo H gửi bị cáo M cất hộ bị cáo H 01 túi ma túy trong phòng ngủ của bị cáo M.

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 12/9/2020 bị cáo H nhận được điện thoại từ số 0862.760.410 của Nguyễn Trung Kiên gọi đến số 0973.824.967 của bị cáo H hỏi mua 200.000đ tiền ma túy “Đá” và 02 viên ma túy “Ngựa” với giá 100.000đ/01 viên, bị cáo H hẹn Kiên đến nhà để bán ma túy. Khoảng 15 phút sau, Kiên lên tầng 2 nhà bị cáo H, Kiên đưa cho bị cáo H 400.000đ, bị cáo H đưa lại cho Kiên 01 túi ma túy “Đá và 02 viên ma túy “Ngựa”. Đây là lần đầu tiên bị cáo H bán ma túy cho Kiên, ngoài ra thì không bán ma túy cho ai khác. Ngày 12/9/2020 Hoàng Đức Dụng đến trả nợ cho bị cáo H 6.000.000 đồng vay trước đó và cùng sử dụng ma túy của bị cáo H. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/9/2020 khi bị cáo H đang ở nhà thì lực lượng Công an đến thi hành lệnh khám xét và thu giữ những tang vật như đã nêu ở trên.

Sau đó bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi lời khai, bị cáo H khai số ma túy đã thu giữ bị cáo H mua để sử dụng cho bản thân, không bán ma túy cho ai. Lời khai này của bị cáo H là không có căn cứ, nhằm trốn tránh trách nhiệm trước pháp luật.

Đối với khẩu súng đã thu giữ, bị cáo H khai mua ở Lạng Sơn vào đầu năm 2020 của một người không quen biết với giá 2.200.000 đồng, mục đích để săn bắn.

Tại Cơ quan điều tra **Nguyễn Cảnh M** khai nhận phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo Nguyễn Văn H. Bị cáo M khai số ma túy thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo M là của bị cáo H nhờ bị cáo M cất giấu hộ, bị cáo M biết bị cáo H bán ma túy. Ngoài ra bị cáo M còn khai trước đó đã bán ma túy giúp cho bị cáo H khoảng 03 lần nhưng không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể và không biết khách là ai. Bị cáo M nhớ lần gần nhất bán ma túy giúp bị cáo H là vào khoảng 16 giờ ngày 12/9/2020 bị cáo M nhận được điện thoại từ số 0988.912.094 của một người đàn ông không quen biết đến số 0963.845.577 của bị cáo M hỏi mua 200.000đ tiền ma túy “Đá” và 100.000đ tiền ma túy “Ngựa”. Sau đó bị cáo M đã báo với bị cáo H

rồi bị cáo H đưa cho bị cáo M 01 túi nilon bên trong có ma túy “đá” và 01 viên ma túy “Ngựa”. M cầm ma túy đi đến khu vực đường gần công ty Hà Thanh thuộc Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để bán cho người đàn ông đó rồi cầm 300.000đ về đưa lại cho bị cáo H.

Sau đó bị cáo Nguyễn Cảnh M thay đổi lời khai, không thừa nhận việc tham gia mua bán ma túy, không liên quan đến việc mua bán ma túy của bị cáo Nguyễn Văn H.

Tại Cơ quan điều tra **Hoàng Đức Dựng** khai phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H: Tối ngày 12/9/2020, Dựng đến nhà bị cáo H để trả nợ và sử dụng ma túy tại tầng 3 nhà bị cáo H. Sau đó Dựng ngủ tại nhà bị cáo H, đến ngày 13/9/2020 thì có lực lượng Công an vào khám xét nơi ở của bị cáo H. Việc bị cáo H bán ma túy và cất giấu ma túy trong nhà Dựng không biết.

Ngày 23/9/2020, Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Thành về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra thu giữ của người liên quan trong vụ án là Lê Văn Hoàng (Sinh năm: 1993; HKTT: Thọ Đa, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) 01 điện thoại di động lắp sim số thuê bao 0988.912.094. Lê Văn Hoàng khai đã mua 200.000 đồng tiền ma túy “Đá” và 01 viên ma túy “Ngựa” với giá 100.000đ của bị cáo Nguyễn Cảnh M vào chiều vào ngày 12/9/2020, mục đích mua ma túy để sử dụng.

Căn cứ tài liệu thu giữ bản kê chi tiết các số điện thoại 0973.824.967, 0906.051.969 của bị cáo Nguyễn Văn H, số điện thoại 0963.845.577, 0902.039.933 của bị cáo Nguyễn Cảnh M, số điện thoại 0862.760.410 của Nguyễn Trung Kiên và số điện thoại 0988.912.094 của Lê Văn Hoàng xác định:

- Từ ngày 08/9/2020 đến ngày 12/9/2020, Nguyễn Trung Kiên gọi cho bị cáo H 07 cuộc, trong ngày 12/9/2020 Kiên gọi cho bị cáo H 02 cuộc.

- Từ ngày 08/9/2020 đến ngày 12/9/2020, Lê Văn Hoàng gọi tới số 0963.845.577 cho bị cáo M 29 cuộc, trong ngày 12/9/2020 Hoàng gọi cho bị cáo M 2 cuộc.

Vị trí cột sóng phù hợp với lời khai của các bị cáo và đối tượng liên quan về việc bị cáo H bán ma túy cho Kiên và bị cáo M bán ma túy cho Hoàng ngày 12/9/2020.

Đối với việc bị cáo H bán ma túy cho Nguyễn Trung Kiên, bị cáo M bán ma túy cho Lê Văn Hoàng vào ngày 12/9/2020 không thu được ma túy do đó bị cáo H và bị cáo M phải chịu trách nhiệm với tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên.

Bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chịu trách nhiệm về việc mua bán trái phép toàn bộ số ma túy đã thu giữ, tổng cộng 87,388 gam Methamphetamine và MDMA và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Bị cáo **Nguyễn Cảnh M** chịu trách nhiệm về việc mua bán trái phép 38,442 gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS-P1 ngày 11/03/2021 Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội đã truy tố các Bị cáo:

- **Nguyễn Văn H** về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo điểm h, khoản 3, Điều 251, khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

- **Nguyễn Cảnh M** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, khoản 3, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội không có ý kiến thay đổi gì. Bị cáo Nguyễn Văn H nhận tội và khai là đã mua ma túy để sử dụng dần và bán cho đối tượng khác để hưởng lợi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Cảnh M nhận trách nhiệm phần ma túy do bị cáo H cất trong phòng ngủ của Bị cáo và có tham gia bán ma túy một lần.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố các Bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm h khoản 3 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 17 đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 02 đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 19 đến 21 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Cảnh M** từ 14 đến 15 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả lại sau khi giám định. Tịch thu sung công Nhà nước Điện thoại liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. Trả lại các điện thoại, tiền, túi da không liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy của các Bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Cho bị cáo H vì số ma túy tại nhà chưa bị phát tán nhiều, số ma túy của Bị cáo mua chủ yếu để sử dụng do nghiện ma túy, Bị cáo, thành khẩn khai báo thừa nhận ngay hành vi phạm tội, nhưng chỉ nhận rằng tàng trữ ma túy để sử dụng, tại phiên tòa đã nhận bán giúp cơ quan điều tra kết thúc nhanh vụ án, nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử mức án nhẹ hơn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Cảnh M:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Cho bị cáo M với vai trò đồng phạm là bố con đã giúp bị cáo H cất giấu ma túy ở trong phòng ngủ, số ma túy tại nhà chưa bị phát tán nên chưa gây ra tác hại cho xã hội, Bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận ngay hành vi phạm tội, nhưng không bán ma túy nhiều lần, giúp cơ quan điều tra kết thúc nhanh vụ án, nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của các Bị cáo:

Lời khai nhận của các Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo **Nguyễn Văn H** mua 8.500.000 đồng tiền ma túy các loại của một người đàn ông tên Đức (Không rõ lý lịch cụ thể) để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Bị cáo H chia nhỏ ma túy và cất giấu 48,94 gam Methamphetamine và MDMA tại tầng 2 và tầng 3 của nhà bị cáo H, còn 38,442 gam Methamphetamine bị cáo H gửi bị cáo Nguyễn Cảnh M cất giấu hộ tại phòng ngủ của bị cáo M tại tầng 1. Khoảng

09 giờ 20 phút ngày 12/9/2020, bị cáo H bán cho Nguyễn Trung Kiên và Đinh Văn Hoàng 300.000 đồng ma túy “Đá” và 02 viên hồng phiến để Kiên và Hoàng sử dụng. Chiều tối cùng ngày, bị cáo M bán cho Lê Văn Hoàng 200.000 đồng ma túy “Đá” và 01 viên hồng phiến để Hoàng sử dụng.

Ngày 13/9/2020 khi bị cáo H và bị cáo M đang ở nhà tại: Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan điều tra- Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội khám xét nơi ở và bắt giữ cùng tang vật. Đầu năm 2020, bị cáo H mua 01 khẩu súng quân dụng của một người đàn ông không quen biết tại Lạng Sơn với giá 2.500.000 đồng để săn bắn. Như vậy bị cáo Nguyễn Văn H đã mua bán trái phép 87,388 gam Methamphetamine và MDMA và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Bị cáo Nguyễn Cảnh M đã mua bán trái phép 38,442 gam Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng quy định tại điểm h, khoản 3, Điều 251, khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Cảnh M đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

b, Methamphetamine, MDMA có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

h, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”

Điều 304. Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng:

“1. Người nào tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.”

Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác. Bị cáo H còn xâm phạm Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện Đông Anh nói riêng. Ma túy có tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh nhằm loại trừ. Các Bị cáo nhận thức được điều này, song do muốn thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy để bán kiếm lời, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng không được Nhà nước cho phép nên phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận về việc mua bán trái phép chất ma túy, căn cứ vào nhân thân, các loại, số lượng ma túy, Cân để chia ma túy, lời khai ban đầu của bị cáo M, lời khai của các đối tượng mua ma túy đã bị bắt và xử lý biện pháp hành chính và các chứng cứ khác có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ và đã bán ma túy với mục đích mua bán để kiếm lời và sử dụng cho bản thân đang bị nghiện ma túy.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo H và bị cáo M: Không.

Đối với bị cáo **Nguyễn Cảnh M**: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội, giúp cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, kết thúc vụ án sớm. Bị cáo M có thay đổi lời khai nhưng tại phiên tòa đã nhận thức lại được hành vi, nhận trách nhiệm toàn bộ số ma túy tại phòng ngủ của Bị cáo, có

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò đồng phạm theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần áp dụng hình phạt cách ly các Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian **mới đủ tác dụng cải tạo đối với các Bị cáo nói riêng và** phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này, có các đối tượng có liên quan là **Nguyễn Trung Kiên** và **Đinh Văn Hoàng** mua ma túy để sử dụng và các đối tượng đã sử dụng hết ma túy, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kiên và Hoàng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với **Hoàng Đức Dựng**, kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo H và bị cáo M, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **Dựng** về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với người đàn ông tên **Đức** bán ma túy cho bị cáo H ở khu vực chợ rau Vân Trì, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, do bị cáo H khai không biết tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể, số điện thoại nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác M, làm rõ.

Bị cáo **Nguyễn Văn H** và bị cáo **Nguyễn Cảnh M** đã nhận tội, căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo H và bị cáo M phù hợp với tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ nên đủ cơ sở để khẳng định bị cáo H và bị cáo M phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Các đối tượng khác Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và làm rõ, khi có đủ căn cứ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[3] Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có khả năng thực thi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã hoàn trả sau khi đi giám định.

Tịch thu sung công Nhà nước các điện thoại liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy.

Trả lại: Các điện thoại, tiền, túi da cho các Bị cáo không liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy. Số tiền thu giữ của hai Bị cáo liên quan đến tiền chung của vợ hai Bị cáo không phải là tiền mua bán ma túy mà có nên cần trả lại cho hai Bị cáo nhưng giữ lại một phần để đảm bảo cho việc Thi hành án phí.

[5] Các Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành Tố tụng của thành phố Hà Nội thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng với các Bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của các Bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội” Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Bị cáo Nguyễn Cảnh M phạm tội” Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h, khoản 3, Điều 251; khoản 1 Điều 304; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H** 17 năm tù về tội“ Mua bán trái phép chất ma túy”; 02 năm tù về tội“ Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. **Tổng hợp** hình phạt chung cho cả hai tội là 19 năm

tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/9/2020.

Căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Cảnh M** 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/9/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định của bị cáo H, và của đối tượng Nguyễn Trung Kiên; Hộp nhựa màu trắng đã qua sử dụng, 65 túi nylon màu trắng kích thước 2x2cm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công Nhà nước của các Bị cáo gồm:

* Bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone màu xám Imei 358608070011455 và 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng.

* Bị cáo Nguyễn Cảnh M 01 điện thoại di động Nokia màu trắng vàng đã qua sử dụng.

Trả lại Bị cáo Nguyễn Cảnh M gồm: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động OPPO màu hồng; 01 túi da đen có ghi chữ GUCCI, kích thước khoảng 4x25x25 cm, đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng, ngày 26/03/2021 tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Trả lại các Bị cáo:

Số tiền là: 12.200.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm nghìn đồng). (Trong đó của bị cáo H 3.000.000 đồng, của bị cáo M 9.200.000 đồng). Giữ lại của mỗi Bị cáo 200.000 đồng, để đảm bảo cho việc Thi hành án phí, còn trả lại bị cáo **H** 2.800.000 đồng, trả lại Bị cáo **M** 9.000.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 07/03/2021 tại kho bạc Nhà nước Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Giao quận đội quận Cầu Giấy quản lý: 01 khẩu súng bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm bị cưa ngắn nòng và báng, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng còn sử dụng để bắn được. Hiện đang thu giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Hà Nội.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà Nước.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao hoặc được niêm yết Bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại Hà Nội;
- VKS ND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Phòng Thi hành án hình sự;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKS ND thành phố Hà Nội; TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
- Công an thành phố Hà Nội; THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Phòng Thi hành án hình sự;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án- VP.

HOÀNG VĂN THÀNH